

Tuyên quang, ngày 01 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 1 Điều 357 của Bộ luật dân sự;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2022, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 66/2022/TLST- DS, ngày 28 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

** Nguyên đơn:* **Ngân hàng TMCP S**

Địa chỉ: Số 77, đường Trần Hưng Đạo, quận H, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Quang H, chức vụ: Chủ tịch HĐQT

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Phạm Việt C, chức vụ: Phó giám đốc Chi nhánh phụ trách khách hàng cá nhân – Chi nhánh Tuyên Quang

Người được uỷ quyền lại: Ông Đỗ Song T, chức vụ: Giám đốc PGD Phan Thiết, thành phố T, ngân hàng SHB chi nhánh Tuyên Quang

** Bị đơn:* Anh **Hoàng Ngọc H**, sinh năm 1990

Địa chỉ: Tổ dân phố 6 (tổ 13 cũ), phường P, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau

*** Về trách nhiệm thanh toán nợ:**

- Ông Hoàng Ngọc H phải trả cho SHB tổng số tiền tạm tính đến ngày 24/7/2022 là **209.599.483 đồng** (hai trăm linh chín triệu, năm trăm chín mươi chín nghìn, bốn trăm tám

mười ba đồng), trong đó: Nợ gốc: 192.610.026 đồng (một trăm chín mươi hai triệu, sáu trăm mười nghìn, không trăm hai mươi sáu đồng); Nợ lãi quá hạn từ ngày 25/12/2021 đến ngày 24/7/2022 là 16.989. 457 đồng (mười sáu triệu, chín trăm tám mươi chín nghìn, bốn trăm năm mươi bảy đồng);

- Ông Hoàng Ngọc H phải tiếp tục trả lãi phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 75/2019/HĐTD/SHB.112801 ngày 03/6/2019, bên cho vay là Ngân hàng SHB – Chi nhánh Tuyên Quang – PGD Phan Thiết, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, bên vay Hoàng Ngọc H, kể từ ngày tiếp theo của ngày ban hành quyết định này cho đến ngày thực tế ông Hoàng Ngọc H trả hết nợ gốc cho SHB.

Trường hợp ông Hoàng Ngọc H thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ ngày sau khi bản án/quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật thì Ngân hàng SHB Chi nhánh Tuyên Quang có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án xử lý tài sản bảo đảm là “01 Chiếc xe ô tô con nhãn hiệu Mitsubishi Attrage, BKS số: 22A-096.11, SK: MMBSNA13AKH002240, Số máy: 3A92UHT8292 theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 015137 do Phòng CSGT Công an tỉnh Tuyên Quang cấp ngày 31/05/2019 mang tên ông Hoàng Ngọc H theo Hợp đồng thế chấp tài sản ngày 03/06/2019 được công chứng tại Văn phòng công chứng số 1 tỉnh Tuyên Quang, số công chứng 3.251, quyền số: 01 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 03/06/2019” được cơ quan có thẩm quyền xử lý để thu hồi nợ cho SHB theo quy định của pháp luật.

Trường hợp đã xử lý tài sản mà vẫn chưa đủ thu hồi số nợ gốc và lãi cho Ngân hàng SHB thì ông Hoàng Ngọc H phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ thanh toán đối với khoản nợ còn lại.

*** Về án phí:**

Bị đơn là ông Hoàng Ngọc H chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch của vụ án là: **5.239.987 đồng** (*năm triệu, hai trăm, ba mươi chín nghìn, chín trăm tám mươi bảy đồng*);

Nguyên đơn là Ngân hàng SHB được trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5.031.189 đồng (*năm triệu, không trăm ba mươi một nghìn, một trăm tám mươi chín đồng*) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000364 ngày 22/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7^a và 9 Luật thi hành án

dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tp Tuyên Quang (02 bản);
- Chi cục THADS tp Tuyên Quang (để TH);
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu hồ sơ VA+ TA

THẨM PHÁN

Vương Thị Lan